

HOMEWORK: WEEK 18

Exercise 1: Write the missing letter. (Em hãy viết chữ cái còn thiếu.)



1. goa_



2. du_k



3. c_w



4. _ur_ey



5. h_n



6. shee_



7. hor_e



8. f_og

Exercise 2: Read and number. (Em hãy đọc và điền số thích hợp vào ô trống.)

1

It's got four legs.
It's black and white.

2

It's got four legs.
It's small and green.



3

It's got two legs.
It's yellow.

4

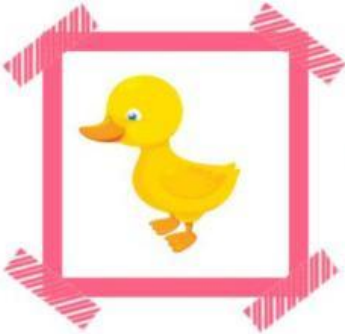
It's got four legs.
It's brown.

Exercise 3: Read and choose “yes/no” (Em hãy đọc và chọn “yes-đúng / No-sai”)



It's got long legs.

- YES
- NO



It's got four legs.

- YES
- NO



It's got short legs.

- YES
- NO



It's got four legs.

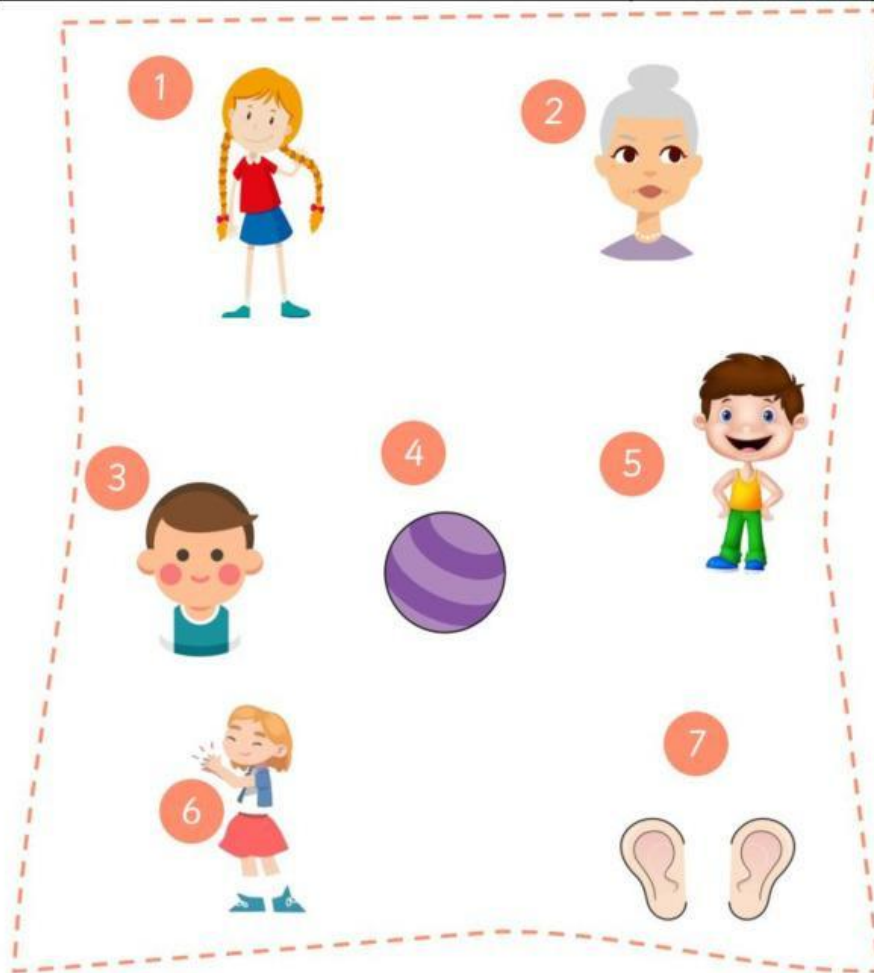
- YES
- NO



It's got two ears.







- YES
- NO

Exercise 4: Look, read and number. (Em hãy điền số thích hợp vào ô trống.)

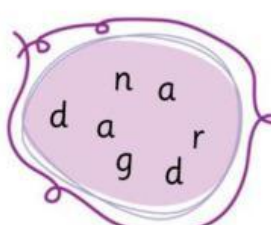

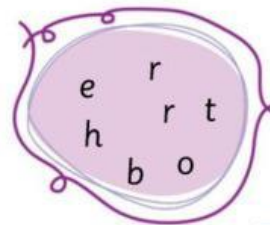

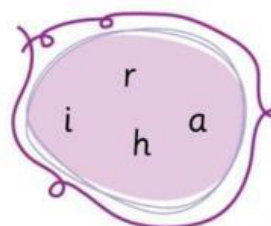





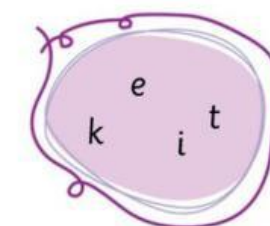
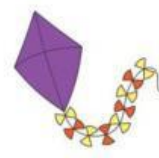
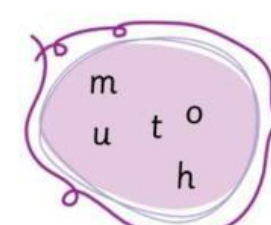

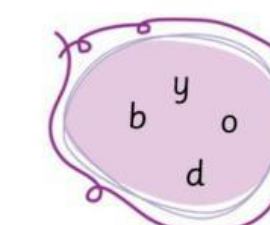

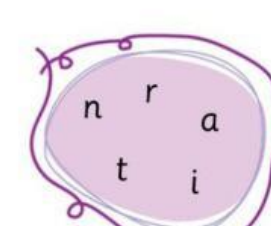

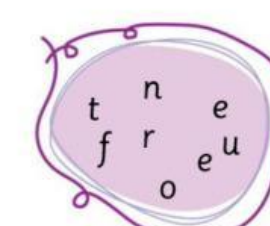

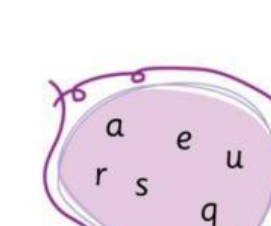
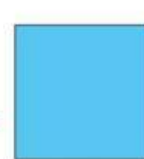



- It's a ball.
- She's my granny.
- I've got two ears.
- He's got a big mouth.
- He's my brother.
- Clap your hands.
- She's got long hair.

Exercise 5: Look, read and complete by one word. (Em hãy hoàn thành câu, viết 1 từ)

- 1 She is my  _____.
- 2 It is a  _____.
- 3 I've got two  _____.
- 4 Stamp your  _____.
- 5 He's got small  _____.
- 6 She's got short  _____.

Exercise 6: Rearrange. (Em hãy sắp xếp các chữ cái thành từ đúng.)

 _____		 _____	
 _____		 _____	
 _____		 _____	
 _____		 _____	
 _____		 _____	
 _____		 _____	